

ĐẠI TỲ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT THẦN BIẾN GIA TRÌ KINH QUYỀN II

*Hán dịch : Đời Đường_ Nước Trung Thiên Trúc Tam Tạng THIỆN VÔ
ÚY và Sa Môn NHẤT HẠNH đồng dịch
Việt dịch : HUYỀN THANH*

NHẬP MAN TRÀ LA_ CỤ NHÂN DUYÊN PHẨM THỨ HAI (Chi Khác)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na cùng với tất cả chư Phật đồng chung tập hội, mỗi một Vị đều tuyên nói về Đạo Tam Muội của tất cả hàng Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát.

Thời Đức Phật nhập vào Tam Muội **Nhất Thiết Như Lai Tốc Tật Lực**.
Ở đấy, Đức Thế Tôn lại bảo Chấp Kim Cương Bồ Tát rằng :

Xưa Ta ngồi Đạo Trường
Giáng phục được bốn Ma
Dùng tiếng Đại Cần Dũng
Trừ sợ hãi chúng sinh
Khi ấy hàng Phạm Thiên
Tâm vui vẻ ca ngợi
Do các Thế Gian này
Gọi Hiệu: Đại Cần Dũng
Ta giác **vốn chẳng sinh** (Bản bất sinh)
Vượt qua đường ngôn ngữ
Giải thoát được các lối
Xa lìa nơi nhân duyên
Biết **Không Đẳng** hư không
Sinh Trí Tưởng chân thật
Đã lìa tất cả Ám
Đệ Nhất Thực, không dơ
Các nẻo chỉ Tưởng Danh (tên gọi do Tưởng tạo ra)
Tưởng Phật cũng như thế
Đệ Nhất Thực Tế này
Vì dùng sức gia trì
Cứu độ cho Thế Gian

Nên dùng văn tự nói

Khi đó, Ngài Chấp Kim Cương Cụ Đức được con mắt hé mở chưa từng có (Vị tăng hữu khai phu nhã) đảnh lễ Đức Nhất Thiết Trí rồi nói Kệ rằng :

Chư Phật thật hiếm có !

Quyền Trí khó nghĩ bàn

Lìa tất cả hý luận

Pháp Phật, Trí Tự Nhiên

Vì Thế Gian mà nói

Đầy đủ mọi ước nguyện

Tướng Chân Ngôn như vậy

Thường dựa vào hai Đế

Nếu có các chúng sinh

Biết rõ Giáo Pháp này

Người đời nên cúng dường

Giống như kính Chế Đế (tôn kính nơi tụ tập của Phước Đức)

Khi Chấp Kim Cương nói lời Kệ này xong, liền chăm chú nhìn Đức Tỳ Lô Giá Na Phật không chớp mắt rồi điềm nhiên an trụ. Đức Thế Tôn lại bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :" Lại nữa , Bí Mật Chủ ! Đạo Tam Muội của Bát Địa Tự Tại Bồ Tát chẳng dắc tất cả Pháp, xa lìa nơi có sinh, biết tất cả huyền hóa. Chính vì thế cho nên Đời (Thế Gian) xứng là Quán Tự Tại.

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Chúng Thanh Văn trụ nơi Địa Hữu Duyên (có duyên) chăm chú xem xét Sinh Diệt, trừ hai bên, Trí quán sát cùng cực được Nhân tu hành chẳng tùy thuận. Đây gọi là Đạo Tam Muội của Thanh Văn.

Bí Mật Chủ ! Hàng Duyên Giác quán sát Nhân Quả, trụ nơi Pháp Vô Ngôn Thuyết (Không có lời nói) chẳng chuyển Vô Ngôn Thuyết , ở tất cả các Pháp chứng Tam Muội **Cực Diệt Ngôn Ngữ**. Đây gọi là Đạo Tam Muội của Duyên Giác.

Bí Mật Chủ ! Nhân quả với Nghiệp của Thế Gian hoặc Sinh hoặc Diệt, lệ thuộc vào Chủ khác, sinh Tam Muội **Không**. Đây gọi là Đạo Tam Muội của Thế Gian. "

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói Kệ là :

Bí Mật Chủ ! Nên biết

Các Đạo Tam Muội này

Nếu tại Phật Thế Tôn

Đẳng Bồ Tát Cứu Thế

Thanh Văn, Duyên Giác nói

Thúc đẩy trừ các lỗi

Bậc Cần Dũng như vậy

Vì lợi ích chúng sinh

Tiếp theo, Đức Thế Tôn bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng :" Bí Mật Chủ ! Ông nên lắng nghe về Tướng của các Chân Ngôn "

Kim Cương Thủ thưa : ' Bạch Đức Thế Tôn ! Chính vậy, Con xin vui nguyện muốn nghe "

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói Kệ là :

Chân Ngôn Đẳng Chính Giác

Ngôn, Danh thành lập Tướng

Như Nhân Đà La Tông

Thành tựu các Nghĩa lợi

Có tăng thêm Pháp Cú (Câu cú của Pháp)

Vốn tên Hành Tương Ứng

Như chữ Án (Om_ Quy mệnh) chữ Hàm (Hùm_ Nhân Bồ Đề)

Cùng với Bát Trách Ca (Paṭakà_ Phan , PhƯơng)

Hoặc chữ Hiệt-Lị (Hṛī_ Thanh tịnh) BẾ (Viḥ_ Tối thắng)

Là danh hiệu Phật Đỉnh

Nếu Yết-lật ngân-noa (Gṛhṇa_ Chấp thủ)

Khư đà già (Khadàya_ Ăn nuốt) Bạn xà (Bhamja_ Phá hoại)

Ha na (Hana_ Đánh đậm) Ma la dã (Mārāya_ Giết chết)

Đẳng loại Bát tra dã (Paṭaya_ Chia rẽ, vặt bẻ)

Là Phụng Giáo Sứ Giả

Các Chân Ngôn Phẫn Nộ

Nếu có chữ Nạp Ma (Nama_ Quy kính)

Với chữ Sa-phộc ha (Svāhà_ Nhiệp thụ)

Là tu Tam Ma Địa

Biểu Tướng của Tịch Hạnh

Nếu có chữ Phiến Đa (‘Sānta_ Vắng lặng)

Nhóm chữ Vi Thú Đà (Vi'suddha_ Thanh tịnh)

Nên biết hay mẫn túc

Tất cả điều ước nguyện

Này, Chính Giác Phật Tử !

Chân Ngôn Bậc Cứu Thế

Nếu do Thanh Văn nói

Mỗi mỗi câu an bày

Trong đó Bích Chi Phật

Lại có chút sai khác

Là Tam Muội chia khác

Tĩnh trừ nơi Nghiệp sinh

Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Tướng của Chân Ngôn này chẳng phải do tất cả Phật tạo ra, chẳng khiến kẻ khác tạo cũng chẳng do tùy vui. Tại sao vậy ? Vì

dùng các Pháp đó cho nên Pháp **n hư th i**. Nếu chư Như Lai có xuất hiện hay chư Như Lai chẳng xuất hiện thì **Pháp Nhĩ** của các Pháp đều trụ như vậy, nghĩa là các Chân Ngôn là **Pháp Nhĩ** của Chân Ngôn.

Bí Mật Chủ ! Đẳng Thành Đẳng Chính Giác là Bậc biết tất cả (Nhất Thiết Trí Giả), là Bậc thấy tất cả (Nhất thiết Kiến giả) xuất hiện làm hưng vượng cho Đời, nên từ Pháp này nói các loại Đạo tùy theo các loại Lạc Dục, các loại Tâm của chúng sinh. Dùng các loại câu, các loại Văn, các loại Ngôn Ngữ Địa Phương, các loại Âm Thanh của các nẻo, nhằm gia trì cho họ mà nói Chân Ngôn Đạo.

Bí Mật Chủ ! Thế nào là Đạo Chân Ngôn của Như Lai ? Đó là gia trì Văn Tự viết trong sách này.

Bí Mật Chủ ! Như Lai ở trong vô lượng trăm ngàn câu chi na dữu đà Kiếp đã gom chứa, tu hành Chân Thực Đế Ngữ (Ngôn Ngữ của Chân Thật Đế), 4 Thánh Đế, 4 Niệm Xứ, 4 Thần Túc, 10 Lực Như Lai, 6 Ba La Mật, 7 Báu Bồ Đề, 4 Phẩm Trụ, 18 Pháp Bất Cộng của Phật.

Này Bí Mật Chủ ! Lấy chỗ Tinh Yếu mà nói thì Nhất Thiết Trí Trí của Chư Như Lai là Tự Phước Lực Trí, Tự Nguyên Lực Trí của tất cả Như Lai. Lực gia trì của tất cả Pháp Giới đều tùy thuận chúng sinh y như chủng loại của chúng mà khai thi Giáo Pháp Chân Ngôn.

Thế nào là Giáo Pháp của Chân Ngôn ? Đó là :

A Tự Môn (阿 _ A) là tất cả Pháp vốn chẳng sinh

CA Tự Môn (喀 _ KA) là tất cả các Pháp lìa tác nghiệp

KHU Tự Môn (呼 _ KHA) là tất cả các Pháp bình đẳng như hư không chẳng thể đắc

NGA Tự Môn (呵 _ GA) là Hành của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

GIÀ Tự Môn (呵 _ GHA) là Tướng Nhất Hợp của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

GIÀ Tự Môn (呵 _ CA) là tất cả các Pháp lìa mọi sự biến đổi

XA Tự Môn (呵 _ CHA) là ảnh tượng của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

NHÃ Tự Môn (呵 _ JA) là sự sinh của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

XÃ Tự Môn (呵 _ JHA) là sự chiến địch (Chống nhau) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

TRA Tự Môn (**C** _ TA) là sự kiêu mạn (Mạn) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

ĐÀ Tự Môn (**O** _ THA) là sự trưởng dưỡng (nuôi lớn) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

NOA Tự Môn (**T** _ DA) Là sự oán địch của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

TRÀ Tự Môn (**F** _ DHA) là sự chấp trì (Cầm giữ) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

ĐA Tự Môn (**T** _ TA) là Tính Như Như của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

THA Tự Môn (**E** _ THA) là trụ xứ của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

NÁ Tự Môn (**F** _ DA) sự Thí (Đem cho) của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

ĐÀ Tự Môn (**C** _ DHA) là Pháp Giới của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

BA Tự Môn (**H** _ PA) là Đệ Nhất Nghĩa Đế của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

PHẨ Tự Môn (**F** _ PHA) là tất cả các Pháp chẳng bền vững giống như bọt nước

MA Tự Môn (**A** _ BA) là sự ràng buộc của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

BÀ Tự Môn (**H** _ BHA) là tất cả sự Có của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

DÃ Tự Môn (**A** _ YA) là tất cả Thừa của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

LA Tự Môn (**L** _ RA) là tất cả các Pháp lìa tất cả bụi dơ)

LA Tự Môn (**A** _ LA) là tất cả Tướng của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

PHỘC Tự Môn (**¶** _ VA) là cắt đứt đường Ngôn Ngữ của tất cả các Pháp

XA Tự Môn (**¶** _ 'SA) là Bản Tính của tất cả các Pháp đều vắng lặng

SA Tự Môn (**¶** _ \$A) là Tính của tất cả các Pháp giống như ngu độn

SA Tự Môn (**¶** _ SA) là mọi Đế của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

HA Tự Môn (**¶** _ HA) là Nhân của tất cả các Pháp đều chẳng thể đắc

Bí Mật Chủ ! Ngưỡng Nhã Noa Na Ma (**¶** ñ a **¶** ñ a **¶** ñ a **¶** na **¶** ma) đối với tất cả các Tam Muội đều được tự tại, có thể mau chóng thành biện các việc, bao nhiêu nghĩa lợi đã làm thảy đều thành tựu.”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói Kệ rằng :

Môn Tam Muội Chân Ngôn

Viên mãn tất cả Nguyên

Là Quả khó luận bàn

Của Tất cả Như Lai

Đầy đủ mọi Thắng Nguyên

Nghĩa Quyết Định Chân Ngôn

Vượt quá cả ba Đời

Không dơ đồng hư không

Trụ: Tâm khó luận bàn (Bất Tư Nghị Tâm)

Khởi làm các sự nghiệp

Đến các Địa Tu Hành

Trao Quả khó nghĩ lường (Bất tư nghị Quả)

Đệ Nhất Chân Thực đó

Chư Phật thường mở bày

Nếu biết Giáo Pháp này

Sẽ được câu Chẳng Hoại (Bất Hoại Cú)

Khi đó, Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ bạch Phật rằng :” Thật là hiếm có ! Bạch Đức Thế Tôn ! Đức Phật nói Đạo Pháp của Tướng Chân Ngôn chẳng thể nghĩ bàn, chẳng cùng chung với tất cả hàng Thanh Văn , Duyên Giác, cũng chẳng vì tất cả chúng sinh mà phổ biến. Nếu tin vào Đạo Chân Ngôn này ắt các Pháp Công Đức đều được đầy đủ. Kính xin Đức Thế Tôn nói tiếp về thứ tự cách tu Man Trà La “

Nghe như vậy xong, Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Thủ bằng lời Kệ là

:
Hành Giả trì Chân Ngôn
Cúng dường các Thánh Tôn
Nên dâng hoa đẹp ý
Màu trắng tinh, vàng, đỏ
Bát Đầu Ma (sen hồng), sen xanh
Long Hoa, Bôn Na Già
Kế Tát La, Mạt Lợi
Đắc Nghiệt Lam, Chiêm Bặc
Vô Ưu, Đề La Kiếm
Bát Tra La, Sa La
Diệu Hoa tươi như vậy
Nơi chúng mọc tốt lành
Hái gom làm một bó
Tâm thành kính cúng dường
Chiên Đàm với Thanh Mộc
Mục Túc Hương, Uất Kim
Kèm Hương xoa Thơm tốt
Đem hết thảy dâng hiến
Trầm Thủy với Trầm Hương
Phộc Lam và Long Não
Bạch Đàm với Giao Hương
Thất Lợi, Bà Tắc Ca
Kèm các loại hương đốt
Thơm ngát, Đời khen ngợi
Nên Tùy theo Pháp Giáo
Đem dâng hiến Thánh Tôn
Lại nữa, Đại Chúng Sinh !
Theo Giáo, dâng món ăn
Sữa, cháo nhuyễn, mứt, cơm
Hoan Hỷ Mạn Trà Ca
Bánh ngọt trăm lá (Bách Diệp)
Bánh đường cát sạch ngọt (Tĩnh diệu)
Bố Lợi Ca, Gian Cứu
Với Mạt Đồ Thất La
Thệ Nặc Ca, Vô Ưu
Món ăn Bá Bát Tra
Các cỗ bàn như vậy
Đường Mật, Sinh Thục Tô
Đủ các loại nước uống

Sữa bơ của bò lành
Lại dâng các đèn đuốc
Nhiều loại đều mới sạch
Đựng đầy dầu thơm ngát
Đặt nối tiếp chiếu sáng
Lọng, cờ, phướng bốn phƯƠNG
Đủ màu sắc xen kẽ
Môn Tiêu (cây nêu trước cửa) loại dị hình
Lại treo các chuông nhỏ (Chuông có thể cầm tay để lắc)
Hoặc dùng Tâm cúng dường
Tất cả đều làm thế
Hành Giả trì Chân Ngôn
Giữ ý đừng quên sót
Tiếp, đủ Ca La Xa
Hoặc sáu, hoặc mười tám
Đây đủ các Thuốc báu
Mọi nước thơm tràn đầy
Xếp cành nhánh buông rũ
Đặt hoa quả xen kẽ
Nghiêm sức bằng hương xoa (Dầu thơm)
Kết hộ mà tác tĩnh
Dùng áo đẹp (Diệu Y) quấn cổ
Số Bình, hoặc rộng thêm
Hàng Thánh Tôn Thượng Thủ
Đều được dâng trang phục
Các Đại Hữu Tình khác
Mỗi mỗi đều hiến dâng
Nên cúng dường như trên
Tiếp, dẫn người cần độ
Dùng nước sạch rưới vảy
Trao cho Hương Xoa, Hoa
Khiến phát Tâm Bồ Đề
Ghi nhớ các Nhu Lai
Tất cả đều sẽ được
Sinh nơi nhà Phật tịnh (Tịnh Phật Gia)
Kết Ấn PHÁP GIỚI SINH
CÙNG VỚI PHÁP LUÂN Ấn
Đẳng Kim Cương Hữu Tình
Mà dùng làm Gia Hộ
Tiếp, cần phải tự kết
CHỦ PHẬT TAM MUỘI GIA

Ba lần gia trì áo
Như Pháp Giáo Chân Ngôn
Rồi che đầu người ấy (Đệ Tử)
Khởi Tâm Bi Niệm sâu (Thâm Bi Niệm Tâm)
Tụng TAM MUỘI GIA ba (3 lần)
Đỉnh đội dùng chữ La (**L** _ LA)
Nghiêm, dùng điểm Đại Không
Chung quanh dậy đám lửa
Tự Môn (**L** _ LAM) sinh sắc trăng
Tỏa chiếu như trăng tròn
Đối diện chư Cứu Thế
Rải tán hoa trong sạch
Tùy theo chõ hoa rơi
Hành nhân nêu tôn phụng
Cửa đầu (Sơ Môn) Man Trà La
Nơi Rồng lớn quần che
Ở khoảng giữa hai cửa
An lập: nơi người học
Trụ đầy, tùy Giáo Pháp
Mà làm mọi sự nghiệp
Như vậy khiến đệ tử
Mau lìa các lỗi lầm
Tác Hộ Ma Tịch Nhiên
Hộ Ma y Pháp trụ
Mới đầu, TRUNG THAI TẶNG
Đến NGOẠI VIỆN thứ hai
Ở trong Man Trà La
Khởi Tâm không nghi ngại
Như lượng khuỷu tay mình
Làm hố (Đào hố rãnh làm giới hạn) Đàm QUANG MINH
Bốn tiết làm vòng Giới
Trong để Án Kim Cương
Bên phải nơi Thầy đứng
Đủ chi phần Hộ Ma
Người học trụ bên trái
Ngồi Xóm (Tông Cứ Tọa) tăng Kính Tâm
Tự rải cỏ Cát Tường
Thành chõ ngồi trên đất
Hoặc bày mọi sắc vẻ (Thái Sắc)
Rực rỡ rất trang nghiêm

Hoàn thành việc tô vẽ
 Đấy, lược chốn Hộ Ma
 Chung quanh rải cỏ tranh
 Đầu ngọn cùng trợ nhau
 Vòng hữu (Theo bên phải) đều rộng đầy
 Đem nước thơm rẩy khắp
 Suy tư HỎA QUANG TÔN
 Vì thương xót tất cả
 Nên phải cầm Mân Khí (vật chứa đầy nước thơm)
 Mà dùng để cúng dường
 Bấy giờ Bậc Thiện Trụ
 Nên nói Chân Ngữ này

ନମମତ୍ରସଦାମୟଶନ୍ତି

“ Nam ma tam mạn đà bột đà nãm. Ác yết ná duệ, sa ha “
 *) Trì Hương Thủy Chân Ngôn :
NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AGNAYE _ SVÀHÀ

Lại dùng Tay Tam Muội (Tay trái)
 Tiếp, trì các Đệ Tử
 Tay Tuệ (tay phải) ngón Đại Không (ngón cái)
 Lược Phụng Trì Hộ Ma
 Mỗi lần dâng mỗi tưng
 Riêng biệt hai mươi mốt (21 lần)
 Nên trụ Tâm Từ Mẫn
 Y Pháp Chân Thật Ngữ

ନମମତ୍ରସଦାମୟଶନ୍ତିଗରମହାପାତ୍ରଶନ୍ତି

**“ Nam ma tam mạn đà bột đà nãm. A ma ha phiến để nghiệt đà,
 phiết để yết la, bát-la thiểm ma đạt ma nẽ nhẹ đà, a ba phộc , tát-
 phộc bà phộc, đạt ma sa ma đà, bát-la bát đà, sa ha “**

*) Lược Phụng Trì Hộ Ma (Chân Ngôn Tịch Tai)
**NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AH_ MAHÀ ‘SÀNTI
 GATA_ ‘SÀNTI KARA_ PRA’SAMA DHARMA NIRJATA _ ABHÀVA
 SVABHÀVA DHARMA SAMANTA PRÀPTA_ SVÀHÀ**

Hành Giả Hộ Ma xong
 Úng Giáo Lệnh bố thí

Vàng, bạc, mọi trân bảo
Voi, ngựa với xe cộ
Trâu, dê phủ y phục
Hoặc thêm tài sản khác
Đệ Tử nên chí thành
Cung kính khỏi ân trọng
Thâm Tâm tự vui mừng
Phụng hiến đến BẢN TÔN
Dùng tu hành **Tịnh Xả**
Khiến Thánh Tôn vui vẻ
Đã làm Gia Hộ xong
Nên triệu thỉnh, nói rằng :
*“ Ruộng Phước thù thắng này
Tất cả Phật đã nói
Vì muốn nhiều lợi ích
Tất cả các Hữu Tình
Đang thí cho chư Tăng
Bố thí người đủ Đức
Vì thế Thế Tôn nói
Nên phát Tâm hoan hỷ
Tùy sức sắm cỗ bàn
Đang chư Tăng hiện tiền “*

Bấy giờ, Đức Thế Ton Tỳ Lô Giá Na lại bảo Chấp Kim Cương Bí Mật
Chủ bắng lời Kệ là :

Nay Ma Ha Tát ĐỎA !
Hãy nhất Tâm lắng nghe
Ta rộng nói QUÁN ĐỈNH
Phật xưa (Cổ Phật) thường khai thị
Thầy làm Đàm thứ hai
Đối Trung Man Trà La (Đàm ở giữa)
Tô vẽ nơi Ngoại Giới
Cách nhau khoảnh hai khuỷu
Phân chia đều bốn phương
Hướng trong (nội hướng) mở một cửa
Đặt bốn Chấp Kim Cương
Ở ngoài bốn góc Đàm
Là TRỤ VÔ HÝ LUẬN
Với HỦ KHÔNG VÔ CẤU
VÔ CẤU NHÃN KIM CUƯƠNG
Cùng BỊ TẠP SẮC Y

Nội Tâm: hoa sen lớn
Tâm cánh cùng râu nhụy
Ở trong cánh bốn phương
Bốn Bồ Tát bạn lữ
Do Đại Hữu Tình kia
Vì Nguyện Lực xa xưa
Thế nào gọi là bốn ?
Ấy là nhóm Bồ Tát
TỔNG TRÌ và TỰ TẠI
Tiếp đến là NIỆM TRÌ
Với LỢI ÍCH TÂM BI
Ở bốn cánh còn lại
Làm bốn vị Phụng Giáo
TẬP SẮC Y, MÃN NGUYỆN
VÔ NGẠI với GIẢI THOÁT
Chính giữa là Pháp Giới
Màu chẳng thể nghĩ bàn
Bốn báu tạo thành bình
Đựng đầy mọi thuốc báu
PHỐ HIỀN, TỪ THỊ Tôn
Cùng với TRỪ CÁI CHUỐNG
TRỪ NHẤT THIẾT ÁC THÚ
Mà dùng làm Gia Trì
Vào lúc Quán Đỉnh thời
Nên đặt trên sen diệu (Diệu Liên)
Dâng hiến hương xoa, hoa
Đèn sáng với Ứ Già
Phuơng, dù, lọng che phủ
Dâng âm nhạc nhiếp ý
Nhóm Già Đà (bài Kệ) cát khánh
Nhiều lời hay tốt đẹp
Như vậy mà cúng dường
Khiến được vui vẻ xong
Đối diện các Như Lai
Tự rưới nước lên đầu
Lại cúng dường Vị ấy
Các hương hoa thiện diệu
Tiếp , cầm cây lược vàng
Đứng trước mặt người kia (Đệ Tử)
Ủy dụ (khuyên nhủ) khiến vui vẻ
Nói Già Tha (lời Kệ) như vầy

*“ Phật Tử ! Phật vì người
Quyết trừ màn Vô Trí
Giống như Thế Y Vương (Thầy thuốc giỏi của Thế Gian)
Khéo léo dùng Kim Trù (Con dao mổ màn mắt) “*

Hành Giả trì Chân Ngôn

Lại nên cầm Gương sáng (Minh Kính)

Để hiển Pháp Vô Tướng

Nói Diệu Già Tha này :

“ Các Pháp không hình tượng

Lặng trong không vẫn đục

Không chấp, lìa lời nói

Chỉ khởi theo Nhân Duyên

Như vậy biết Pháp này

Tự Tính không nhiễm ô

Lợi Dời không thể sánh

Người sinh từ Tâm Phật “

Tiếp, nên truyền PHÁP LUÂN

Đặt khoảng giữa hai chân

Tay Tuệ (tay phải) truyền PHÁP LOA

Lại nói kệ như vầy :

“ Người ! Từ ngày hôm nay

Chuyển bánh xe cứu thế (Cứu Thế Luân)

Âm thanh vang khắp cả

Thổi Loa Pháp Vô Thượng

Đừng sinh theo Ý khác

Nên lìa Tâm nghi hối (Nghi ngờ, hối hận)

Khai thị cho Thế Gian

Đạo Chân Ngôn Thắng Hạnh

Nên lập Nguyên như vậy

Tuyên xướng Ân Đức Phật

Tất cả Trì Kim Cương

Đều sẽ hộ niệm người “

Tiếp, ở nơi đệ tử

Nên khởi Tâm Bi Niệm

Hành Giả nên vào trong

Nói Kệ Tam Muội Gia :

“ Phật Tử ! Người từ nay

*Chẳng luyến tiếc thân mệnh
Thường chẳng nên bỏ Pháp
Xa lìa Tâm Bồ Đề
Tất cả Pháp keo kiệt
Hạnh chúng sinh bất lợi
Phật nói Tam Muội Gia
Ngươi hãy khéo trụ Giới
Như tự giữ thân mệnh
Hộ Giới cũng như vậy
Nên chí thành cung kính
Cúi đầu dưới chân Thánh
Tùy Giáo Hạnh mà làm
Đừng sinh Tâm nghi sợ “*

Lúc đó, Kim Cương Thủ bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện nhập vào Tam Muội **Đại Bi Thai Tạng Sinh Đại Man Trà La Vương** này thì người ấy sẽ gom tụ được bao nhiêu Phước Đức ?”

Nghe như vậy xong, Đức Phật bảo Kim Cương Thủ rằng : “Này Bí Mật Chủ ! Từ lúc mới phát Tâm cho đến khi thành Như Lai, tất cả Phước đức đã nhóm tụ như thế nào thì kẻ trai lành, người nữ thiện kia cũng nhóm tụ được Phước Đức y như Bậc Chính Đẳng Giác ấy

Bí Mật Chủ ! Dùng Pháp Môn này thì nên biết rằng kẻ trai lành , người nữ thiện kia là con của Tâm Phật, được sinh ra từ miệng của Như Lai. Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện này ở tại phương xứ nào tức là có Đức Phật ở tại Thế Gian đang làm Phật sự. Chính vì thế cho nên, Bí Mật Chủ ! Nếu vui thích muốncúng dường Đức Phật thì nên cúng dường kẻ trai lành, người nữ thiện này. Nếu vui thích muốn nhìn thấy Đức Phật thì nên nhìn vào người ấy.”

Thời Bậc Thượng Thủ Chấp Kim Cương của nhóm Kim Cương Thủ và Bậc Thượng Thủ các Bồ Tát của nhóm Phổ Hiền đều đồng thanh nói rằng :” Bạch Đức Thế Tôn ! Từ nay về sau, chúng con cần phải cúng dường kẻ trai lành, người nữ thiện này. Tại sao thế ? Vì nhìn thấy kẻ trai lành, người nữ thiện ấy cũng giống như là nhìn thấy Đức Phật Thế Tôn”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na lại quán sát tất cả chúng Hội rồi bảo các vị Trì Kim Cương của nhóm Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ với Đại Chúng rằng :’ Này Thiện Nam Tử ! Có Tướng Ngữ Luân dài rộng vô lượng xuất Thế của Đẳng Như Lai, giống như Ngọc Ma Ni xảo sắc hay mãn tất cả Nguyên, Gom chứa vô lượng Phước Đức, trụ nơi Hạnh chẳng thể hư hại, là câu Chân Ngôn có uy lực mà ba Cõi không thể sánh được (Tam Thế Vô Tỷ Lực Chân Ngôn Cú) “

Nghe như vậy xong, các Vị Chấp Kim Cương của nhóm Kim Cương Thủ Bí Mật Chủ với Đại Hội Chúng đồng thanh nói rằng :" Bạch Đức Thế Tôn ! Nay chính là lúc ! Bạch Đấng Thiện Thệ ! Nay chính là lúc ! "

Lúc ấy, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na trụ nơi Tam Muội **Mān u nhāt thiết Nguyēn xuât quāng truw̄g thiёт tưống bi n ph u nh st thiёт Ph t S t thanh t nh Ph p tr ng cao phong qu n** (Đầy đủ tất cả Nguyện, hiện ra tướng lưỡi dài rộng che phủ tất cả cõi Phật, dựng cây phuong Thanh Tịnh , đứng trên ngọn núi cao mà xem xét). Thời Đức Phật từ Định khởi , ngay lúc đó phát ra âm thanh vang khắp tất cả Pháp Giới của Như Lai, thương xót lo âu cho tất cả giới chúng sinh , rồi nói **Đại Lực Đại Hộ Minh Phi** này là :

नमः सर्वगत्यगत्युः सर्वदृष्टिगत्युः अप्रसन्नत्युः सर्वात्
दंतं इक्षमददत्तुः सर्वगत्युः पूर्वात्सर्वक्षेत्रदृष्ट्युः
शुश्रादगत्युः मनुः

" Nam ma tát bà đát tha nghiệt đế tệ, tát bà bội dã vi nghiệt đế tệ, vi thấp-phộc mục khế tệ, tát bà tha hàm khiếm, la ngạt-sa ma ha mạt lệ, tát bà đát tha nghiệt đa, bôn nê-dã nê xà đế, hàm hàm, đát-la kiệt, đát-la kiệt, a bát-la đế ha đế, sa ha "

*) NAMAḤ SARVA TATHĀGATEBHYAḤ_ SARVA BHAYA
VIGATEBHYAḤ_ VI'SVA MUKHEBHYAḥ_ SARVATHĀ HAM KHAM _
RAKṢA MAHĀ BALE_ SARVA TATHĀGATA PUNYA NIRJATE_ HŪṂ
HŪṂ TRĀT TRĀT_ APRATIHATE_ SVĀHĀ

Lúc đó, tất cả Như Lai với chúng Phật Tử nói Minh này xong. Tức thời khắp cả cõi Phật chấn động theo 6 cách. Tất cả Bồ Tát được mở bừng con mắt chưa từng có, ở trước Đức Phật dùng ngôn âm thích ý nói Kệ rằng :

Chư Phật thất kỳ đặc !

Nói **ĐẠI LỰC HỘ** này

Tất cả Phật hộ trì

Thành trì đều cố mật (vững chắc kín đáo)

Do trụ **HỘ TÂM** ấy

Tất cả loài gây chướng

Hàng Tỳ Na Dạ Ca

Các La Sát hung ác

Hết thảy đều lui tan

Vì niêm lực Chân Ngôn

Thời Đức Bạc Già Phạm gia trì Pháp Giới rộng lớn, ngay khi đó trụ vào Tam Muội **Thai Tạng Pháp Giới**, rồi từ Định này khởi nói **Nhập Phật Tam Muội Gia Trì Minh** là :

ନମ୍ବମନ୍ତରାମାମଦାମଦାମଦା

**“ Nam ma tam mạn đa bột đà nãm. A tam mê , đản-lý tam mê, tam
ma duệ, sa ha “**

*) Nhập Phật Tam Muội Gia Chân Ngôn :

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ASAME TRISAME
SAMAYE_ SVÀHÀ

Liền ngay khi đó, ở tất cả cõi Phật, tất cả Bồ Tát trong chúng Hội nói Nhập Tam Muội Gia Minh này xong. Các hàng Phật Tử đồng nghe được Minh này , đối với tất cả Pháp đều chẳng dám làm trái ngược . Thời, Đức Bậc Già Phạm lại nói **Pháp Giới Sinh** Chân Ngôn là :

ନମ୍ବମନ୍ତରାମାମଦାମଦାମଦା

**“ Nam ma tam mạn đa bột đà nãm. Đạt ma đà dồ , tát phộc bà phộc
cú ngân “**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ DHARMADHÀTU
SVABHÀVAKA UHAM

- **Kim Cương Tát Đóa** gia trì Chân ngôn rằng:

ନମ୍ବମନ୍ତରାମାମଦାମଦାମଦା

**“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noǎn , phật chiết la đản ma cú
ngân”**

*) NAMAH SAMANTA VAJRAṄNÀM _ VAJRA ATMAKA UHAM

- **Kim Cương Khải** Chân ngôn rằng:

ନମ୍ବମନ୍ତରାମାମଦାମଦାମଦା

**“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noǎn . Phật chiết la ca phộc gia
hàm”**

*) NAMAH SAMANTA VAJRAṄNÀM_ VAJRA KAVACA HÙM

- **Như Lai Nhã** ; lại quán Chân ngôn rằng:

ନମ୍ବମନ୍ତରାମାମଦାମଦାମଦା

**“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm. Đát tha yết đa chước ngọt-sô vĩ
giã- phộc lô ca giã , sa ha ”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ TATHÀGATA
CAKSURVYÀVALOKAYA_ SVÀHÀ

- **Đồ Hương** Chân ngôn rằng:

ନମ୍ବମମାତ୍ର ସଦ୍ଵିନ୍ଦ୍ରିୟ କୁଦାଗାନ୍ଧିକା ମନ୍ଦିର

“Nam ma Tam mân đà bột đà nâm – vi thâu đà kiệm đố – Nạp bà phôc – Sa ha”

*) NAMAṄ SAMANTA BUDDHĀNĀṂ_ VI'SUDDHA GANDHA
UDBHAVA_ SVĀHĀ

- **Hoa Chân ngôn rồng:**

ନମ୍ବର ଏହିକଣ୍ଠ ପଦାର୍ଥଶ୍ଵର ଶ୍ରୀ ଗମନ ।

**“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm . Ma ha muội đản lý dã , Tỳ-dữu
nghiệt đế , Sa ha ”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ MAHÀ MAITRYA
ABHYUDGATE_ SVÀHÀ

- Thiêu hương Chân ngôn rằng:

ନମଃ ଶଶିର ସହାୟକ ଦୟାପତ୍ରକୁ ଶଶିରାତିଶୀଳଙ୍କ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm . Đạt ma đà đỗ nõ nghiệp đế , Sa ha ”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ DHARMADHÀTU
ANUGATE_ SVÀHÀ

- Âm thực Chân ngôn rằng:

ମନ୍ଦିରରେ ପାତାକାଳୀଙ୍କ ପାତାକାଳୀଙ୍କ ପାତାକାଳୀଙ୍କ ପାତାକାଳୀଙ୍କ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm . A la la , Ca la la ,Mạt lân nại nã nhĩ ,mat lân nai nê , Ma ha mat lý , Sa ha ”

*) NAMAH̄ SAMANTA BUDDHĀNĀM_ ARARA _ KARARA
VALIM DADA MI_ VALIM DADE _ MAHĀ VALIH _ SVĀHĀ

- Đăng Chân ngôn rằng:

ନମଃମହାବିଦ୍ଵିତୀୟାଗୁରୁରୂପଶମନୀୟାଗଜିଦ୍ବ୍ୟକ୍ଷଣୀ

**“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm . Đát tha yết đà, Lạt chỉ, tát phạ
la ninh phoc bà la na – già già nhu đà lị gia – Sa ha”**

*) NAMAH̄ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ TATHÀGATA ARCI
SPHARĀNA VABHÀSANA _ GAGANA UDÀRYA_ SVÀHÀ

- **Ú Già** Chân ngôn rằng:

ନମ୍ବମମତ ସହକର୍ତ୍ତା ଗାନ୍ଧମମମମମନ୍ଦିର

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm . Già già na Tam ma Tam ma – Sa ha”

*) NAMAH̄ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ GAGANA SAMA
ASAMA_ SVÀHÀ

- Như Lai Đỉnh Tướng Chân ngôn:

ନମଃମମାୟହୁନ୍ତୁଗାଗମନମୁକ୍ତରେଣୁ ପ୍ରଶ୍ନିଦ୍ୱାଯମନ୍ତରମନ୍ତରେ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm . Già già na, nan đà tát phát la
ninh, vi thâu đà, dat ma nẽ xà đà , Sa ha ”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ GAGANA ANANTA
SPHARANA VI'SUDDHA DHARMA NIRJATE SVÀHÀ

- Như Lai Giáp Chân ngôn rằng:

ନମଃ ମହା ସହ୍ରଦୀପଙ୍କ ଦକ୍ଷିଣାତ୍ୟ ଅଶ୍ଵରକୁ

**“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm . Phật chiết la , Nhập phöc la, vĩ
tát phöổ la Hàm”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ VAJRA JVALA
VISPHURA HÙM

- **Nhu Lai Viên Quang Chân** ngôn rắng:

ରମ୍ଭମମନ୍ତ୍ର ସହିତୁ କୁଳମଣ୍ଡଳ ଗଭୀରାତି ଶକ୍ତି

**“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm . Nhập phôc la ma lý nẽ , Đát tha
nghiệt đà lật chỉ , Sa ha”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ JVALA MÀLINI
TATHÀGATA ARCI SVÀHÀ

- **Như Lai Thiết Tưởng** Chân ngôn rằng:

ଏମ୍ବାମ୍ବାର ସହିତେ ପଦମନାବାଖ୍ୟାତଙ୍କୁ ମଧ୍ୟ ପଥରଙ୍ଗ ଚନ୍ଦ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm . Ma ha ma ha ,Đát tha nghiệt đà , nhĩ ha phôc, Tát đế giã dat ma bát-la đế sắt sỉ đà , Sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ MAHÀ MAHÀ TATHÀGATA JIHVA SATYA DHARMA PRATISTITA SVÀHÀ

NGUNG TRÙ CHƯƠNG NẠN

PHẨM THỨ BA

Bấy giờ, Kim Cương Thủ lại thỉnh hỏi Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na , rồi nói Kệ rằng:

“**Đạo Trưởng, Thời thế nào ?**

Tĩnh trừ các điều chướng
Người tu Hạnh Chân Ngôn
Không thể bị náo hại
Trì Chân Ngôn thế nào ?
Thành quả ấy ra sao ? “

Thưa hỏi như vậy xong
Thế Tôn Đại Nhật khen:
“ Lành thay Ma Ha Tát !
Thích nói lời như vậy
Tùy Tâm ông đã hỏi
Nay sẽ khai thị hết
Tự Tâm sinh điều chướng
Thuận Tính keo kiệt xưa
Để trừ diệt Nhân ấy
Niệm Tâm Bồ Đề này
Khéo trừ phân biệt vọng (sự phân biệt sai lầm)
Do Tâm Tư nảy sinh
Nhớ niệm Tâm Bồ Đề
Hành Giả lila các lối
Thường dùng Ý suy tư
BẤT ĐỘNG Ma Ha Tát
Rồi kết Mật Án ấy
Hay trừ các chướng ngại
Bí Mật Chủ ! Hãy nghe
Cột trừ gió tán loạn
Chữ A là Ngã Thể
Tâm trì HA Tự Môn ()
Dùng Kiện Đà (Gandha_ Hương thơm) xoa đất
Mà làm điểm Đại Không
Dựa vào phương Phộc Dữu (Phương Tây Bắc)
Hợp dùng Xã La Phạm
Nghĩ nhớ Khí cụ ấy
Đại Tâm : Núi Di Lô
Thời thời ở trên ấy
Chữ A , điểm Đại Không ( _ AM)
Phật trước đã tuyên nói

Hay trói buộc gió lớn
Đại Hữu Tình ! Lắng nghe
Hành Giả ngừa mưa bão
Suy nghĩ LA Tự Môn
Màu ánh lửa lớn mạnh (Đại Lực)
Tóc rực lửa uy mãnh
Phẫn nộ trì Yết Già
Tùy chỗ khởi Phương Phản
Trị Địa bị mây che
Dùng Ân Tuệ Đao cắt
Làm tiêu tan mê tối
Hành Giả: Tâm vô úy
Hoặc tác Kế La Kiếm (Kilakam_ Cây cọc Kim Cương)
Dùng Kim Cương Quyết (Cây Cọc Kim Cương) này
Tất cả như Kim Cương
Lại nữa, nay sẽ nói
Ngưng trừ tất cả Chuồng
Niệm Chân Ngôn **Đại mãnh**
Bất Động Đại Lực Giả
Trụ Man Trà La gốc (Bản Man Trà La)
Hành Giả hoặc ở trong
Quán sát Hình Tượng ấy
Đầu đội đủ Tam Muội
Sẽ tĩnh trừ chướng kia
Diệt hết chướng cho sinh
Hoặc dùng La Nhĩ Ca
Vi diệu cùng hòa hợp
Hành Giả tạo hình tượng
Dùng xoa tó Thân ấy
Các kẻ chấp trước kia
Do đối trị điều này
Các căn bị cháy bùng
Đừng sinh Tâm nghi hoặc
Cho đến Thích Phạm Tôn
Chẳng thuận theo Ta dạy
Vẫn còn bị thiêu đốt
Huống chi chúng sinh khác

Bấy giờ, Kim Cương Thủ bạch Phật rằng :” Thế Tôn ! Như con giải (Hiểu rõ) về nghĩa của điều Đức Phật nói thì con cũng như vậy, biết **Chư Thánh Tôn Trụ Bản Man Trà La Vị** (Các Thánh Tôn trụ theo từng vị trí

trong Man Trà La gốc) Nay con có được uy thần là do con biết trụ vào nghĩa ấy. Giáo Sắc của Như Lai không hề có sự che dấu. Tại sao thế ? Vì Đức Thế Tôn tức là Tam Muội Gia của tất cả Chân Ngôn (Nhất Thiết Chân Ngôn Tam Muội Gia), nghĩa là trụ ở Chứng Tính của mình (Tự chứng Tính). Chính vì thế cho nên các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn cũng nên trụ nơi Bản Vị mà lâm các sự nghiệp “

“ Lại nữa, Bí Mật Chủ ! Nếu nói về các màu sắc thì Hình Tượng các Tôn trong **Chư Thánh Tôn Man Trà La Vị** kia cũng nên biết như vậy. Đó chính là Pháp Tắc mà Phật xưa (Cổ Phật) thường nói.

Này Bí Mật Chủ ! Vào thời vị lai, chúng sinh kém Tuệ không có niềm tin, khi nghe thuyết như thế ắt chẳng thể tin nhận. Vì không có Tuệ cho nên càng thêm nghi hoặc. Kẻ ấy chỉ y theo điều đã nghe, an trụ bền chặt vào kiến thức của mìn mà chẳng chịu tu hành, hại mình hại người qua lời nói rằng :” Các kẻ Ngoại Đạo ấy có Pháp như vậy, chẳng phải là điều do Đức Phật nói “. Người không có Trí ấy sẽ tác Tín Giải như vậy “

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói Kệ là :

Nhất Thiết Trí Thế Tôn

Các Pháp được tự tại

Như nơi thông đạt này

Phương tiện độ chúng sinh

Phật xưa nói điều này

Lợi ích người cầu Pháp

Kẻ ngu (Ngu Phu) kia chẳng biết

Pháp Tướng của chư Phật

Ta nói tất cả Pháp

Tướng Sở Hữu đều Không (trống rỗng)

Thường nên trụ Chân Ngôn

Khéo quyết định tác nghiệp

TẠNG CHÂN NGÔN PHỔ THÔNG

PHẨM THỨ TƯ

Bấy giờ, các vị Chấp Kim Cương do Ngài Bí Mật Chủ dẫn đầu, các chúng Bồ Tát do Ngài Phổ Hiền dẫn đầu đều cúi đầu lễ Đức Tỳ Lô Giá Na Phật, rồi mỗi mỗi Vị đều thỉnh bạch rằng :” Thế Tôn ! Chúng con vui muốn ở nơi Đại Bi Tạng Sinh Đại Man Trà La Vương này, như điều đã thông đạt Môn Thanh tịnh của Pháp Giới, diễn nói Cú Pháp Chân Ngôn.”

Lúc đó, Đức Thế Tôn dùng **Pháp Nhĩ Vô Hoại** gia trì rồi bảo Các Chấp Kim Cương với Bồ Tát rằng :” Này Thiện Nam Tử ! Nên nói Câu lời (Ngữ Cú) chân thật như điều đã thông đạt Pháp Giới để tịnh trừ Giới Chúng Sinh “

Thời Phổ Hiền Bồ Tát liền trụ vào Tam Muội **Phật Cảnh Giới Trang Nghiem**, nói Chân Ngôn **Vô Ngại Lực** là :

ନମମମଗ୍ରସଦ୍ଧାରମଶତାଗତିରମଣିକାରମନ
ମନ୍ତ୍ର

“ **Nam ma tam mạn đa bột đà nãm. Tam ma đa nô yết đa, vi la xà
đạt ma , niết xà đa , ma ha ma ha, sa ha** “

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SAMANTA ANUGATA VIRAJA DHARMA NIRJATE MAHÀ MAHÀ_ SVÀHÀ _

Thời Di Lặc Bồ Tát trụ vào Tam Muội **Phát Sinh Phổ Biến Đại Từ**,
nói Chân Ngôn **Tự Tâm** là :

ନମମମଗ୍ରସଦ୍ଧାରମଶତାଗତିରମଣିକାରମନ
ମନ୍ତ୍ର

“ **Nam ma tam mạn đa bột đà nãm. A nhĩ đan nhược gia. Tát bà tát
đỏa, xã gia nõ nghiệt đa, sa ha** “

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM _ AJITAM JAYE_ SARVA SATVA À'SAYA ANUGATA_ SVÀHÀ

_ Lúc đó, Hư Không Tạng Bồ Tát nhập vào Tam Muội **Thanh Tịnh Cảnh Giới** , nói Chân Ngôn **Tự Tâm** là :

ନମମମଗ୍ରସଦ୍ଧାରମଶତାଗତିରମଣିକାରମନ
ମନ୍ତ୍ର

“ **Nam ma tam mạn đa bột đà nãm. A ca sa tam ma đa nõ nghiệt đa
, vi chất đát lam, phộc la, đạt la, sa ha** “

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ÀKÀ'SA SAMANTA ANUGATA VICITRÀM DHARA DHARA_ SVÀHÀ

_ Lúc đó, Trù Cái Chuồng Bồ Tát nhập vào Tam Muội **Bi Lực** , nói Chân Ngôn là :

ନମମମଗ୍ରସଦ୍ଧାରମଶତାଗତିରମଣିକାରମନ
ମନ୍ତ୍ର

“ **Nam ma tam mạn đa bột đà nãm. A tát đỏa hệ đa tỳ dữu nghiệt đa,
đát-lam đát-lam, lam lam, sa ha** “

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AH SATVA HÌTA ABHYUDGATE_ TRAM TRAM RAM RAM_ SVÀHÀ

_ Lúc đó, Quán Tự Tại Bồ Tát nhập vào Tam Muội **Phổ Quán**, nói Chân Ngôn Tự Tâm với Chân Ngôn Quyến Thuộc là :

ନମମମଗ୍ରହଃ ସହାଯାଗତାକୁରାହୁମଦ୍ୟଃ ॥ ॥
ଶନ୍ତିମନ୍ଦିତ

“ Nam ma tam mạn đà bột đà nãm. Tát bà đát tha nghiệt đà , phộc lô cát đà , yết lõi ninh ma dã , la la la, hàm nhược, sa ha “

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SARVA TATHÀGATA AVALOKITA KARUNA MAYA _ RA RA RA, HÙM JAH _ SVÀHÀ

_ Đắc Đại Thế Chân Ngôn là :

ନମମମଗ୍ରହଃ ଶନ୍ତିମନ୍ଦିତ

“ Nam ma tam mạn đà bột đà nãm. Nhiêm nghiêm sách , sa ha “

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ JAM JAM SAH_ SVÀHÀ

_ Đa La Tôn Chân Ngôn là :

ନମମମଗ୍ରହଃ ନମନକ୍ଷତ୍ରାଗତାମନ୍ଦିତ

“ Nam ma tam mạn đà bột đà nãm. Yết lõi nô ôn-bà phệ đá di đá lý ni, sa ha “

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ KARUNA UDBHAVE TÀRE TÀRINI_ SVÀHÀ

_ Đại Tỳ Câu Chi Chân Ngôn là:

ନମମମଗ୍ରହଃ ମନ୍ଦରାମତିଶ୍ଵରାମନ୍ଦିତ

“ Nam ma tam mạn đà bột đà nãm_ Tát bà bộ dã, đát-la tán nẽ, hàm, tát-phát tra dã ”

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SARVA BHAYA TRÀSANI HÙM SPHATYA SVÀHÀ

_ Bạch Xứ Tôn Chân Ngôn là:

ନମମମଗ୍ରହଃ ଗଣ୍ୟାଗତାପଥ୍ୟଃ ମନ୍ଦତଃ ପଶ୍ଚମାତ୍ରାମନ୍ଦିତ

“ Nam ma tam mạn đà bột đà nãm_ Đát tha nghiệt đà, vi sai dã, tam bà phệ, bát đàm-ma, ma lý nẽ, sa ha ”

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ TATHÀGATA VIŞAYA SAMBHAVE PADMA MÀLINI SVÀHÀ

_ Hà Gia Yết Lật Phộc Chân Ngôn là:

ନମମମଗ୍ରହଃ କଞ୍ଚକାଦ୍ୟରାମନ୍ଦିତ

“ Nam ma tam mạn đa bột đà nãm_ Hàm, khứ đà, bạn đà , tát-phá tra dã, sa ha ”

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HÙM KHADAYA
BHAMJA SPHAṬYA SVÀHÀ

_ Thời Địa Tạng Bồ Tát trụ Tam Muội **Bất Khả Hoại Hạnh Cảnh Giới**, nói Chân Ngôn là:

ନମମମଗ୍ ଏତୁମନ୍ଦିରନ୍ଦିଶୁରାତ୍ମକାଶନ୍ତି

“ Nam ma tam mạn đa bộ đà nãm_ Ha ha ha, tố đát nõ, sa ha ”

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HA HA HA SUTANU
SVÀHÀ

_ Thời Văn Thủ Sư Lợi Đồng Tử trụ Tam Muội **Phật Gia Trì Thần Lực**, nói Tự Tâm Chân Ngôn là:

ନମମମଗ୍ ଏତୁମନ୍ଦିରନ୍ଦିଶୁରାତ୍ମକାଶନ୍ତିଷ୍ଠାପନ୍ତି
ଶୁରାତ୍ମକାଶନ୍ତି

“ Nam ma tam mạn đa bột đà nãm_ Hệ hệ, câu ma la, vi mục khất-để, bát tha tất-thể đa, tát ma la, tát-ma la, bát-la để nhiên, sa ha ”

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HE HE KUMĀRAKA_
VIMUKTI PATHA STHITA _ SMARA SMARA PRATIJÑÀM SVÀHÀ

Bấy giờ, Kim Cương Thủ trú vào Tam muội “**Đại Kim Cương Vô Thắng**” nói Tự tâm Chân ngôn với Quyến thuộc Chân ngôn là:

ନମମମଗ୍ ଏତୁମନ୍ଦିରନ୍ଦିଶୁରାତ୍ମକାଶନ୍ତି

“Nam ma Tam mạn đa phat chiết-la noǎn – chiến noa ma ha lộ sắt nǎn – Hàm ”

*) NAMAH SAMANTA VAJRANÀM_ CANDA MAHÀ
ROŠANA_ HÙM

_ Mang Māng Kế Chân ngôn là:

ନମମମଗ୍ ଏତୁମନ୍ଦିରନ୍ଦିଶୁରାତ୍ମକାଶନ୍ତି

“Nam ma Tam mạn đa phat chiết la noǎn – Đát lý tra – Đát lý tra – **Nhược diễn để** – Sa ha ”

*) NAMAH SAMANTA VAJRANÀM_ TRIṬA TRITĀ JAYATI_
SVÀHÀ

_ Kim Cương Tỏa Chân ngôn là :

ନମମମତକଳ୍ପିତବସାଦବସାଦମର୍ମଚେତିତବସାଦମର୍ମ
ରସତନ୍ତରମନ୍ତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà phật chiết la noǎn – Mān đà Mān đà dã -
Mộ tra mộ tra dã – phật chiết lô ôn bà phệ – Tát phoc đát-la bát-la đẽ ha
đẽ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA VAJRAṄĀM_ HŪM BANDHA
BANDHAYA MOṬA MOṬAYA VAJRA UDBHAVE_ SARVATRĀ
APRATIHATE_ SVĀHĀ

_ Kim Cương Nguyệt Yếm Chân ngôn là:

ନମମମତକଳ୍ପିତବସାଦବସାଦମର୍ମଚେତିତବସାଦମର୍ମ
ରସତନ୍ତରମନ୍ତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà phật chiết la noǎn – Hiệt lị Hồng phát tra –
Sa ha”

*) NAMAH SAMANTA VAJRAṄĀM_ HRÌM HŪM PHAT_
SVĀHĀ

_ Kim Cương Châm Chân ngôn là :

ନମମମତକଳ୍ପିତବସାଦବସାଦମର୍ମଚେତିତବସାଦମର୍ମ
ରସତନ୍ତରମନ୍ତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà phật chiết la noǎn _ Tát bà đạt ma nê lị phệ
đạt nê – phật chiết-la Tố chỉ, phoc la nê – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA VAJRAṄĀM_ SARVA DHARMA
NIRVEDHANI VAJRA SUCI VARADE_ SVĀHĀ

_ Nhất Thiết Trì Kim Cương Chân ngôn là:

ନମମମତକଳ୍ପିତବସାଦବସାଦମର୍ମଚେତିତବସାଦମର୍ମ
ରସତନ୍ତରମନ୍ତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà phật chiết-la noǎn – Hାମ Hାମ Hାମ _ phát
tra phát tra phát tra nhiêm nhiêm – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA VAJRAṄĀM_ HŪM HŪM HŪM_ PHAT
PHAT PHAT_JAM JAM_ SVĀHĀ

_Nhất Thiết Chư Phụng Giáo Giả Chân ngôn là:

ନମମମତକଳ୍ପିତବସାଦବସାଦମର୍ମଚେତିତବସାଦମର୍ମ
ରସତନ୍ତରମନ୍ତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà phật chiết la noǎn – Hେ hେ khẩn chất la dã
tỉ – Ngật lật hận-ninh Ngật lật hận-ninh Khu ná khu ná – Bát lý bố la dã –
Tát-phoc bát-la đẽ nhiên – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA VAJRAṄĀM_ HE HE_ KIMCĪRAYASI
GRHNA GRHNA_ KHÀDA KHÀDA_ PARIPŪRAYA_ SARVA
KIMKARĀNAM_ SVĀPRATIVIJÑĀM_ SVĀHÀ

Thời Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni nhập vào Tam muội “**Bảo Xứ**” nói Tự tâm với Quyến thuộc Chân ngôn là:

ଏହାମମନ୍ତ୍ରର ଦୁଇଟି ମହାଶୂନ୍ୟରେ ମହାପଥିତିରେ
ଗାନ୍ଧିମମମମକୁ ମନ୍ତ୍ରରେ

**“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Tát bà ngạt lệ xa niết Tố nại
na – Tát bà đạt ma phộc thủy đa bát-la bát đa – già già ná Tam ma tam ma
– sa ha”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SARVA KLE'SA
NISUDANA (?NIRSUDANA)_ SARVA DHARMA VA'SITAH PRÀPTA _
GAGANA SAMA ASAMA SVÀHÀ

_ Hào Tướng Chân ngôn là:

ନମ୍ବରମାତ୍ର ସହିତେ ଦାରୁଦିଵାର୍ଷିକ ପଞ୍ଜୀୟ

**“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – phöc la ni – phöc la bát-la bát
đế Häm”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ VARADE VARA
PRÀPTA HÙM

_ Nhất thiết Chư Phật Đindh Chân ngôn là :

ନମ୍ବମନ୍ତ୍ର ଏହିମୁଦ୍ରା ଦିଲ୍ଲିକୁ ପାଇଁ କରାଯାଇଛି

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Noan noan noan Hàm Hàm phát tra – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ VAM_ VAM
VAM_HÙM HÙM_ PHAT_ SVÀHÀ

_ Vô Năng Thăng Chân ngôn là :

ନମଃ ଶଶିର ସହାୟେ ଶିଖିଣୁ ତଥା କଳ୍ପନା ॥

**“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Địa-lăng Địa-lăng lăng lăng –
nhật lăng nhật lăng – sa ha”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ DHRIM_ DHRIM_ RIM
RIM_ JRIM JRIM_ SVÀHÀ

_ Vô Năng Thắng Phi Chân ngôn là :

ନୟମମ୍ବଗ୍ରସଦ୍ଧିତୁ ମୂପାଳୀଗ୍ରସରୁ ଧାରୁ ମୁଦ୍ରା

**“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – A bát-la nhĩ đế Nhược hành
để đát ni đế – sa ha”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ APĀRAJITE JAYAMTI
TĀDITE_ SVÀHÀ

_ Địa Thầy Chân ngôn là :

ନମ୍ବମାତ୍ରଦାନମ୍ବ ପୂର୍ଣ୍ଣାଶ୍ରମ୍ଭ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – bát-lật Thể mai duệ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ PRTHIVIYE_ SVÀHÀ

_ Tỳ Lữu Thiên Chân ngôn là:

ନମ୍ବମାତ୍ରଦାନମ୍ବ ପୂର୍ଣ୍ଣାଶ୍ରମ୍ଭ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm - Vi sắt-ninh phệ sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ VIŠNAVI_ SVÀHÀ

_ Lô Nại La Chân ngôn là: (Y Xá Na Thiên Chân ngôn)

ନମ୍ବମାତ୍ରଦାନମ୍ବ ରୁଦ୍ରାୟା

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Lô nại-la dã– sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ RÙDRÀYA_ SVÀHÀ

_ Phong Thầy Chân ngôn là:

ନମ୍ବମାତ୍ରଦାନମ୍ବ ରାଧା

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Phộc dã phệ– sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ VĀYAVE_ SVÀHÀ

_ Mỹ Âm Thiên Chân ngôn là :

ନମ୍ବମାତ୍ରଦାନମ୍ବ ଶୁରୁଶୁରୁ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm - Tát la bà phộc đế duệ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SURA SVATYAI_
SVÀHÀ

_ Nī Lị Đế Chân ngôn là : (La Sát Chủ Chân ngôn)

ନମ୍ବମାତ୍ରଦାନମ୍ବ ରାଜମଧ୍ୟଗଧ୍ୟ

**“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – La ngật sai sa địa bát đà duệ –
sa ha”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ RÀKSASA
ADHIPATAYE_ SVÀHÀ

_ Diêm Ma Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ରଦଶ୍ଵାସଦଶ୍ଵାସଶନ୍ତି

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Mai phộc sa phộc đá dã – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ VAIVASVATÀYA_
SVÀHÀ

_ Tử Vương Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ରଦଶ୍ଵାସଶନ୍ତି

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Mật-lật đát dã phệ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ MRTYAVE_ SVÀHÀ

_ Hắc Dạ Thần Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ରଦଶ୍ଵାସକଳେଶ୍ଵାସଶନ୍ତି

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Ca la, la đát lị duệ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ KÀLA RÀTRÌYE_
SVÀHÀ

_ Thất Mẫu Đắng Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ରଦଶ୍ଵାସମହୁତ୍ସଶନ୍ତି

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Mang đát lý tệ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ MÀTRBHYAH_ SVÀHÀ

_ Thích Đề Hoàn Nhân Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ରଦଶ୍ଵାସମକ୍ଷାସଶନ୍ତି

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Xước ngạt la dã – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ‘SAKRAYA_ SVÀHÀ

_ Phộc Lỗ Noa Long Vương Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ରଦଶ୍ଵାସଚଂପାସଶନ୍ତି

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – A bán bát đá duệ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ APAMPATAYE_ SVÀHÀ

_ Phạm Thiên Chân ngôn là :

ନମ୍ବମନ୍ତରାଦିପାତ୍ରାସହା

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Bát-la xà bát đà duệ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ PRAJAPATAYE_ SVÀHÀ

_ Nhật Thiên Chân ngôn là :

ନମ୍ବମନ୍ତରାଦିପାତ୍ରାଶତ୍ରୁଧା

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – A nẽ đát-dạ gia – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ÀDITYÀYA_ SVÀHÀ

_ Nguyệt Thiên Chân ngôn là :

ନମ୍ବମନ୍ତରାଦିପାତ୍ରାଶକ୍ରଧା

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Chiên nại-la dã – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ CANDRÀYA_ SVÀHÀ

_ Chư Long Chân ngôn là :

ନମ୍ବମନ୍ତରାଦିପାତ୍ରାଶବ୍ରମଣୀଧା

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Mê già thiết ninh duệ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ MEGHA ‘SANÌYE_ SVÀHÀ

_ Nan Đà, Bạt Nan Đà Chân ngôn là :

ନମ୍ବମନ୍ତରାଦିପାତ୍ରାଶବ୍ରଦୁ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Nam đồ bát nan nại du – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ NANDA UPANANDAYA_ SVÀHÀ

Thời, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na vui muốn nói về “**Tự Giáo Tích Bất Không Thành Tựu Nhất Thiết Phật Bồ Tát Mẫu Hư Không Nhã Minh Phi**” Chân ngôn là :

ନମ୍ବମନ୍ତରାଦିପାତ୍ରାଶବ୍ରଦୁଗାନଦିଲକ୍ଷଣାଶବ୍ରମଧାଶବ୍ରାନ୍ତିକା

**“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Già già Na phộc la, lạc ngật
sái nãi – già già na Thárm mê – Tát bà đổ ôn-nghiệt đa tích sa la Tam bà
phệ – Nhập phộc la - Na mô A mục già nan – sa ha”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ GAGANA VARA
LAKṢANE_ GAGANA SAMAYE_ SARVATA UDGATA ABHISÀRA
SAMHAVE JVALA_ NAMO AMOGHÀNÀM_ SVÀHÀ

Lại nữa, Đức Bạc Phạm vì dứt hẳn tất cả các chướng ngại cho nên
Trú ở Tam muội “Hỏa sinh” nói về “Đại Thôi Chướng Thánh Giả Bất Động
Chủ” Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ତୁ ଦକ୍ଷିଣା ରାମନାଥାରୁ ଶୁଦ୍ଧାଯଙ୍କୁ ଏହାକଂଶକୁ

**“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noǎn – kiến noa ma ha lô sai
nin – Tát pha Tra dã – Hàm đát-la ca – Hám mạn”**

*) NAMAH SAMANTA VAJRAṄÀM_ CAṄDA MAHÀ
ROŠANA_ SPHAṬYA HÙM TRAT_ HÀM MÀM

Tiếp đến, Thắng Tam Thế Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ତୁ ଦକ୍ଷିଣା ଦନ୍ତା ଅଶ୍ଵାସ ମହାଗାଗା ଅଷ୍ଟାମନ୍ତର
ଦୁଃଖାରୁ ଶୁଦ୍ଧାଯଙ୍କୁ ମନ୍ତ୍ରକୁ

**“Nam ma Tam mạn đa phật chiết la noǎn – Ha Ha Ha Vi tát-ma
duệ – Tát bà đát tha yết đa – vi sai dã – Tam bà phộc đát-lệ lô chỉ-dã vi
nhược dã – Hàm nhược- sa ha”**

*) NAMAH SAMANTA VAJRAṄÀM_ HA HA HA VISMAYE_
SARVA TATHÀGATÀ VIŠAYA SAMBHAVE_ TRAILOKYA VIJAYA_
HÙM JAṄ_ SVÀHÀ

_ Chư Thanh Văn Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ତୁ ଦକ୍ଷିଣା ଦନ୍ତା ଅଶ୍ଵାସ ଗାଗା ମହାମାତ୍ରାଙ୍କୁ

**“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Hệ đổ bát-la để dã – vi nghiệt
đa yết ma Niết xà dã – Hàm”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HETUPRATYAYA
VIGATA_ KARMA NIRJATA HÙM

_ Chư Duyên Giác Chân ngôn là :

ନମମମତ୍ତୁ ଦକ୍ଷିଣା ଗାଗା ମନ୍ତ୍ରକୁ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – phộc – “

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ VAṄ_ SVÀHÀ

_ Phổ Nhất Thiết Phật Bồ Tát Tâm Chân ngôn là :

नमःसमाह ए हृषीकेश समद्विद्वयस्त्रुत्युपायामः
सद्धर्मास्त्रुत्यु

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Tát bà bột đà bồ đề tát đóa –
Ha-lật nại gia ninh dạ phệ xa nī – Ná ma Tát bà vĩ nê – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_AM_ SARVA BUDDHÀ
BODHISATVA HRDAYAM NYÀVE'SANI_ NAMAH SARVA VIDE_
SVÀHÀ

_ Phổ Minh Phi Thiên Đẳng Chư Tâm Chân ngôn là : (Phổ Thế Minh
Phi Chân ngôn)

नमःसमाह ए हृषीकेश नारदस्त्रुत्युपायामः
सशरण्ये इक्ष्वाकुनारगाम्भीर्युद्धासुवध्युपायामः
स्त्रुत्यु

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Lộ ca lộ ca yết la dã – Tát bà
đề bà, na già, được ngặt-sa, Kiện đạt bà, A tô la nghiệt lỗ trã, khẩn nại la,
ma hô la già nī – Ha-lật nại gia ninh dạ yết lý sai dã – vi chất đát-la nghiệt
đề – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ LOKA ALOKÀ
KARÀYA_ SARVA DEVA NÀGA YAKSA GANDHARVA ASURA
GARÙDA KIMNARA MAHORAGÀ DI_ HRDAYA ANYA AKARŞAYA
VICITRA GATI_ SVÀHÀ

_ Nhất Thiết Chư Phật Chân ngôn là :

नमःसमाह ए हृषीकेश सद्धर्मास्त्रुत्युपायामः
स्त्रुत्यु

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Tát bà tha vi ma để vi chỉ la
ninh – đạt ma đà đổ Niết xà đà Sam Sam ha – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SARVATHÀ VIMATI
VIKIRANA_ DHARMA DHÀTU NIRJATA SAM SAM HÀ_ SVÀHÀ

_ Bất Khả Việt Thủ Hộ Môn Giả Chân ngôn là :

नमःसमाह ए हृषीकेश दर्थमन्त्राघोष्युपायामः
स्त्रुत्यु

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Nột la-dà lý-sa – Ma ha lộ sai
ninh – Khu ná dã tát noān – Đát tha nghiệt đa nhiên củ lỗ – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ DARDHARSHA, MAHÀ
ROŠANA KHÀDAYA _ SARVA TATHÀGATÀ JÑAM KURÙ_ SVÀHÀ

_ Tương Hướng Thủ Hộ Môn Giả Chân ngôn là :

ନମ୍ବମ୍ବାରେ ହନ୍ତିରୁ ମରୁଷାରଦମନ୍ଦରୀରୁ ଏବଂ ମରୁଷାରୁ ଗୁରୁତବରୁ
ଏବଂ କେବଳାଧିଭାବରୁ ମରୁପଥମରୁଶ୍ରୀରୁ ମନ୍ଦରୁ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Hê ma ha, bát-la chiến noa –
A Tỳ mục khư – nghiệt-lật ha-noa khư ná gia Khẩn chất la dã tǐ – Tam ma
gia ma nõ sa-ma la – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ABHIMUKHA HE
MAHÀ PRACANDÀ _ ABHIMUKHÀ GRHNÀ KHADAYA
KIMCIRÀ YASI SAMAYA MANUSMARA SVÀHÀ

_ Kết Đại Giới Chân ngôn là :

ନମ୍ବମନ୍ଦିରକୁ ପାଇଁ ଏହାରେ ଯାଇଲୁ କିମ୍ବା ଏହାରେ ଯାଇଲୁ
କିମ୍ବା ଏହାରେ ଯାଇଲୁ କିମ୍ବା ଏହାରେ ଯାଇଲୁ କିମ୍ବା ଏହାରେ ଯାଇଲୁ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Tát bà đát la nõ nghiệt đế – mân đà già tỉ mân – Ma ha tam ma gia Niết xà đế – Sa-ma la nãi – A bát-la đế ha đế – đà ca đà ca – chiết la chiết la – Mân đà mân đà – Nại xa nĩ chiên – Tát bà đát tha nghiệt đà nõ nhuưỡng đế – Bát-la phộc la đạt lung, lạp đà vi nhược duệ – Bạc già phộc đế – vi củ lý vi củ lê lê lõ bổ lý – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SARVATRA ANUGATE
 BANDHAYA SÌMAM_ MAHÀ SAMAYA NIRJATE_ SMARANA
 APRATIHATE_ DHAKA DHAKA_ CALA CALA_ BANDHA BANDHA_
 DA'SARDI'SAM_- SARVA TATHÀGATA ANUJÑATE PRAVARA
 DHARMA LADDHA VIJAYE BHAGAVATI_VIKURÙ VIKULE _LELU
 (?LELU) PURI_ SVÀHÀ

_ Bồ Đề Chân ngôn là:

ନମ୍ବରାକ୍ଷସନ୍ଧାନ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – A”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ A

_ Hành Bồ Đề Chân ngôn là :

ନମ୍ବରମାତ୍ର ଏହିପରିମାଣ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm A”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ À

_ Thành Bồ Đề Chân ngôn là :

ନମ୍ବରମାତ୍ର ସହିତେ ମାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – ÁM”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AM

_ Niết Bàn Chân ngôn là :

ନମମନ୍ତରାଜାନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Ác”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AH

_ Giáng Tam Thế Chân ngôn là :

ନମମନ୍ତରାଜାନାଯନ୍ତର

“Nam ma Tam mạn đà phật chiết-la noǎn – HA”

*) NAMAH SAMANTA VAJRANÀM_ TRAILOKYA VIJAYA _
HAH

_ Bất Động Tôn Chân ngôn là :

ନମମନ୍ତରାଜାନ୍ତର

“Nam ma Tam mạn đà phật chiết-la noǎn – HĀN”

*) NAMAH SAMANTA VAJRANÀM_ HÀM

_ Trù Cái Chuồng Chân ngôn là :

ନମମନ୍ତରାଜାନ୍ତର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – A”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ AH

_ Quán Tự Tại Chân ngôn là :

ନମମନ୍ତରାଜାନ୍ତର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – SA”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SAH

_ Kim Cương Thủ Chân ngôn là :

ନମମନ୍ତରାଜାନ୍ତର

“Nam ma Tam mạn phật chiết la noǎn – PHỘC”

*) NAMAH SAMANTA VAJRANÀM_ VAH

_ Diệu Cát Tường Chân ngôn là :

ନମମନ୍ତରାଜାନ୍ତର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Mān”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ MAM

_ Hư Không Nhãm Chân ngôn là :

අම්සමත් එදුන්ස ගංච

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Nghiêm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ GAM

_ Pháp Giới Chân ngôn là :

අම්සමත් එදුන්ස ගංච

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – LAM”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ RAM

_ Đại Cân Dũng Chân ngôn là :

අම්සමත් එදුන්ස ගංච

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Khiêm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ KHAM

_ Thủy Tự Tại Chân ngôn là :

අම්සමත් එදුන්ස ගංච

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Nhiêm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ JAM

_ Đa La Tôn Chân ngôn là :

අම්සමත් එදුන්ස ගංච

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Đam”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ TAM

_ Tỳ Câu Chi Chân ngôn là :

අම්සමත් එදුන්ස ගංච

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Bột-lý”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ BHR

_ Đắc Đại Thế Chân ngôn là :

අම්සමත් එදුන්ස ගංච

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Tham”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SAM

_ Bạch Xứ Tôn Chân ngôn là :

ନମେସମତ ଦ୍ଵାପାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Bán”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ PAM

_ Ha Gia Yết Lị Bà Chân Ngôn là :

ନମେସମତ ଦ୍ଵାପାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Hàm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HAM

_ Gia Thâu Đà La Chân ngôn là :

ନମେସମତ ଦ୍ଵାପାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Diêm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ YAM

_ Bảo Chuởng Chân ngôn là :

ନମେସମତ ଦ୍ଵାପାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Tham”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SAM

_ Quang Võng Chân ngôn rằng :

ନମେସମତ ଦ୍ଵାପାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Nhiêm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ JAM

_ Thích Ca Mâu Ni Chân ngôn là :

ନମେସମତ ଦ୍ଵାପାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Bà”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ BHAH

_ Tam Phật Đỉnh Chân ngôn là :

ନମେସମତ ଦ୍ଵାପାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Hàm Tra-lam”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HÙM TRÙM

(Bản khác ghi là: ନମେସମତ ଦ୍ଵାପାତ୍ର ହୁମ୍ ମହାମହୁମ୍)

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HÙM HÙM SAM HUM
HÙM TRÙM)

_ Bạch Tản Phật Đỉnh Chân ngôn là :

ନମ୍ବମତ୍ତୁ ସମନ୍ତା

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Lam”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ LAM

_ Thắng Phật Đỉnh Chân ngôn là :

ନମ୍ବମତ୍ତୁ ସମନ୍ତା

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Chiêm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ‘SAM

_ Tối Thắng Phật Đỉnh Chân ngôn là :

ନମ୍ବମତ୍ତୁ ଶିରୀ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Tứ”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ‘SÌ (hoặc ‘SÌSI hay
‘SÌSAH là Pháp Hoa)

_ Hỏa Tụ Phật Đỉnh Chân ngôn là :

ନମ୍ବମତ୍ତୁ ହୋତୁ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Đát-lân”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ TRÌM

_ Trừ Chuồng Phật Đỉnh Chân ngôn là :

ନମ୍ବମତ୍ତୁ କୁରୁ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Ha-lâm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HRÙM

_ Thế Minh Phi Chân ngôn là :

ନମ୍ବମତ୍ତୁ ତନ୍ଦା ଥନ୍ଦା

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Đam Hàm Bán Hàm Diêm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ TAM HAM PAM HAM
YAM

_ Vô Năng Thắng Chân ngôn là :

ନମ୍ବମତ୍ତୁ କୁ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Hàm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HUM

_ Địa Thầy Chân ngôn là :

ନମେସମାତ୍ର ଦାନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Vi”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ VI

_ Kế Thiết Ni Chân ngôn là :

ନମେସମାତ୍ର ଦାନାମ କିଲି

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Chỉ lý”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ KILI

_ Ô Bà Kế Thiết Ni Chân ngôn là :

ନମେସମାତ୍ର ଦାନାମ ଡିଲି

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Ní lý”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ DILI

_ Chất Đa Đồng Tử Chân ngôn là :

ନମେସମାତ୍ର ଦାନାମ ମିଲି

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Nhí lý”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ MILI

_ Tài Tuệ Đồng Tử Chân ngôn là :

ନମେସମାତ୍ର ଦାନାମ ହିଲି

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Hê lý”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HILI

_ Trữ Nghi Quái Chân ngôn là :

ନମେସମାତ୍ର ଦାନାମ ହସନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Ha sa nan”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_HASANÀM

_ Thí Nhất Thiết Chúng Sinh Vô Úy Chân ngôn là :

ନମେସମାତ୍ର ଦାନାମ ଲାସନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – La sa nan”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ RASANÀM

_ Trừ Nhất Thiết Ác Thú Chân ngôn là :

ନମମତ୍ତୁ ଦାତ୍ତୁ ପାତ୍ରୁ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Đặc-mông sa nan”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_DHVÀSANÀM

_ Ai Mẫn Tuệ Chân ngôn là :

ନମମତ୍ତୁ ଦାତ୍ତୁ ଦିନସାତ୍ତ୍ଵ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Vi ha sa nan”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_VIHASANAM

_ Đại Từ Sinh Chân ngôn rằng :

ନମମତ୍ତୁ ଦାତ୍ତୁ ଓ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Thiểm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ THAM

_ Đại Bi Triền Chân ngôn là :

ନମମତ୍ତୁ ଦାତ୍ତୁ ଅ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Diêm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ YAM

_ Trừ Nhất Thiết Nhiệt Não Chân ngôn là :

ନମମତ୍ତୁ ଦାତ୍ତୁ ଶୁଣୁ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Ái”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ Ì

_ Bất Tư Nghị Tuệ Chân ngôn là :

ନମମତ୍ତୁ ଦାତ୍ତୁ କୁ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Ô”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ Ù

_ Bảo Xứ Chân ngôn là :

ନମମତ୍ତୁ ଦାତ୍ତୁ ଦାରୁ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Nạn”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_DAM JAM

_ Bảo Thủ Chân ngôn là :

ନମାମତ୍ତୁ ସମନ୍ତ ବୁଦ୍ଧାନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Sam”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ SAM

_ Trì Địa Chân ngôn là :

ନମାମତ୍ତୁ ସମନ୍ତ ବୁଦ୍ଧାନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Nghiệm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ÑAM

_ Lại đến Chân ngôn là :

ନମାମତ୍ତୁ ସମନ୍ତ ବୁଦ୍ଧାନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Nhiêm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ JHAM

_ Bảo Án Thủ Chân ngôn là :

ନମାମତ୍ତୁ ସମନ୍ତ ବୁଦ୍ଧାନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Phiếm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ PHAM

_ Kiến Cố Ý Chân ngôn là :

ନମାମତ୍ତୁ ସମନ୍ତ ବୁଦ୍ଧାନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Noản”

*) NAMAH SAMANA BUDDHÀNÀM_ NAM

_ Hư Không Vô Cấu Chân ngôn là :

ନମାମତ୍ତୁ ସମନ୍ତ ବୁଦ୍ଧାନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Hàm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HAM

_ Hư Không Tuệ Chân ngôn là :

ନମାମତ୍ତୁ ସମନ୍ତ ବୁଦ୍ଧାନାମ

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Lân”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ RIM

_ Thanh Tĩnh Tuệ Chân ngôn là :

ନମ୍ବରମାତ୍ର ସହଜିକ୍ଷା ଗାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Nghiệt phàm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM GATAM

Hành Tuê Chân ngôn là :

ଶମ୍ଭବମନ୍ତ୍ର ସୁଧାମନ୍ତ୍ର ଏବଂ

“Nam ma Tam man đà bôt đà nãm – Đia lam”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM DHIRAM

An Tuê Chân ngôn là :

ନମ୍ବରମାତ୍ରା କୁଣ୍ଡଳ

“Nam ma Tam man đà hột đà nãm = Hàm”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM HÙM

Chư Phung Giáo Giả Chân ngôn là :

ନମ୍ବର ଏବଂ ପଞ୍ଚ ଅଶ୍ଵିନିତିଙ୍କ

“Nam ma Tam man đa bôt đà nãm – Địa thất-li Hàm môt-lam”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM DHI 'SRÌ HA BRAM

_ Bồ Tát Sở Thuyết Chân ngôn là :

ନୟାମନ୍ୟାପ୍ରସଂଗକୁରାଧିକ୍

“Nam ma Tam man đa bôt đà nă̄m – Ngât-sa noa la diêm kiém”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM KSAH DATARA YAM

KAM

_ Tĩnh Cư Thiên Chân ngôn là :

ନମଃମମା ଏହିପର୍ବତମାଧ୍ୟମବିଷୟମନ୍ଦରାତ୍ମନୁଦେଖନାମନମମା

**“Nam ma Tam mạn đà bột đà nãm – Mãn nõ la-ma Đạt ma tam bà
phôc vi bà phôc ca na – Tam Tam – sa ha”**

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ NAMO RAMA
DHARMA SAMBHAVA VIBHAVA KATHÀNA_ SAM SAM SATE_
SVÀHÀ

_ La Sát Sa Chân ngôn là :

ନମମମାତ୍ରବୁଦ୍ଧନାମ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Ngật-lam kế lý”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ KRAM KERI

_ Chư Trà Cát Ni Chân ngôn là :

ନମମମାତ୍ରବୁଦ୍ଧନାମକ୍ରିହୀ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Ha-lị Ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HRÌH HAH

_ Chư Dược Xoa Nữ Chân ngôn là :

ନମମମାତ୍ରବୁଦ୍ଧନାମଯକ୍ଷଦ୍ଵାପାତ୍ର

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Được ngật-xoa vĩ nĩ-dạ đạt lý”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ YAKŞA VIDYADHARI

_ Chư Tỳ Xá Già Chân ngôn là :

ନମମମାତ୍ରବୁଦ୍ଧନାମଅଶ୍ଵଧର

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Tỉ chỉ Tỉ chỉ”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ PICI PICI

_ Chư Bộ Da Chân ngôn là :

ନମମମାତ୍ରବୁଦ୍ଧନାମପୁଣ୍ୟମଂଗ

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Ngung ải ngung ý mông Tân ninh”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ GU İ _ GU I _ MAM SAMTE

_ Chư A Tu La Chân ngôn là :

ନମମମାତ୍ରବୁଦ୍ଧନାମଲାତାଲାତାଶୁଷ୍ମାଶୁଷ୍ମା

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – La Tra La Tra Đặc mông đam Một-la ba-la”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ RAṬAM RAṬAM DHVAM TAM MRA _ A A PRA

_ Chư Ma Hầu La Già Chân ngôn là :

ନମମମାତ୍ରବୁଦ୍ଧନାମରାତାତାତାତାତା

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Nghiệt la lam Nghiệt la lam”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ RÀ_ GARALAM
VIMRALIM

_ Chư Khẩn Na La Chân ngôn là :

ନମମତ୍ତୁମନ୍ଦିରମନ୍ଦିରମନ୍ଦିର

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Ha Tán Nan – Vi ha Tán Nan”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ HAKHASANAM
VIHASANAM

_ Chư Nhân Chân ngôn là :

ନମମତ୍ତୁମନ୍ଦିରତେଷ୍ଟପ୍ରମାତ୍ରମଧ୍ୟମନ୍ଦିର

“Nam ma Tam mạn đa bột đà nãm – Nhất xa bát lam Ma nõ ma duệ mê – sa ha”

*) NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM_ ICCHA PARAM MANU
MAYE ME_ SVÀHÀ

Này Bí Mật Chủ! Ta diễn nói tất cả Chân ngôn của đắng đáy. Trong đó Tâm của tất cả Chân ngôn (Ngươi nên lắng nghe) Ấy là A Tự Môn. Niệm **Nhất Thiết Chân ngôn** Tâm này là sự tối vi vô thượng, là chỗ trú của tất cả Chân ngôn, ở Chân ngôn này mà được quyết định.

QUYỀN II (Hết)